

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	122230538	PHÙNG TUẤN AN	K14KTR1					NỘ LP
2	122230543	NGUYỄN THÁI BÁ	K14KTR1					
3	122230592	LÊ NGỌC KHÁNH	K14KTR1					NỘ HP+LP
4	132234893	NGUYỄN QUANG SÁNG	K14KTR1					
5	132234899	HOÀNG CHIẾN THẮNG	K14KTR1					
6	132234933	TRỊNH HỒNG TUẤN	K14KTR1					
7	142231377	KIỀU HUỖNH HẠNH CHÂU	K14KTR1					
8	142231384	NGUYỄN XUÂN ĐỨC	K14KTR1					
9	142231389	HOÀNG QUANG DƯƠNG	K14KTR1					
10	142231391	LÊ TÚ LINH GIANG	K14KTR1					
11	142231396	NGUYỄN MẬU HOÀNG	K14KTR1					
12	142231405	ĐÌNH NGỌC LAM	K14KTR1					
13	142231406	PHAN THỊ MỸ LINH	K14KTR1					
14	142231417	NGUYỄN CÔNG NGÀ	K14KTR1					
15	142231421	HỒ THỊ TUYẾT NHI	K14KTR1					
16	142231434	NGUYỄN QUANG THÁI	K14KTR1					
17	142231440	NGUYỄN THANH THIÊN	K14KTR1					
18	142231442	NGUYỄN KIM THỊNH	K14KTR1					
19	142231448	HOÀNG TRỊ	K14KTR1					
20	142231451	NGUYỄN ĐỨC ANH TRUNG	K14KTR1					
21	142234502	NGUYỄN VĂN QUỐC ÂN	K14KTR1					
22	142234511	HUỖNH CÔNG KHÁNH	K14KTR1					
23	142234512	LÊ HOÀNG LONG	K14KTR1					
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA

STT	MÃ SINH	HỌ VÀ TÊN	LỚP	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
1	142234513	ĐẶNG VŨ BÁ	MINH	K14KTR1				
2	142234582	HOÀNG	HẢI	K14KTR1				
3	142234585	PHẠM QUANG	HUY	K14KTR1				
4	142234598	NGUYỄN THỊ	THU	K14KTR1				
5	112260530	DƯƠNG QUANG	HUY	K14KTR2				
6	132234884	CHU VĂN	PHƯỚC	K14KTR2				
7	132234946	KIỀU XUÂN	CƯỜNG	K14KTR2				
8	142231402	NGUYỄN HOÀNG LONG	KHÁNH	K14KTR2				
9	142231409	BÙI ĐÌNH	LỢI	K14KTR2				
10	142231420	HOÀNG NGỌC TUẤN	NHÂN	K14KTR2				
11	142231446	TRƯƠNG LÊ	TOÀN	K14KTR2				
12	142231452	NGUYỄN HIỀN	TRUNG	K14KTR2				
13	142231457	BÙI SƠN	TÙNG	K14KTR2				
14	142231471	VÕ ĐẠI	VINH	K14KTR2				NỘ LP
15	142234504	NGUYỄN ĐỨC	CÔNG	K14KTR2				
16	142234506	PHAN THÁI	DƯƠNG	K14KTR2				
17	142231443	NGUYỄN VĂN	THO	K14KTR3				NỘ HP+LP
18	142231462	LƯƠNG HUNG	VƯƠNG	K14KTR3				NỘ LP
19	142234953	NGUYỄN NAM	PHÁI	K14KTR3				
20	142234955	NGUYỄN ANH	TUẤN	K14KTR3				
21	0546	TRƯƠNG DUY	KHÁNH	K11KTR				NỘ LP
22	4806	NGUYỄN THẾ	ANH	K13KTR				
23								
24								
25								
26								
27								
28								

Số SV:___ Vắng___Đình chỉ:___Tổng số bài thi:___Tổng số tờ:___

NGƯỜI LẬP

GIÁM THỊ

GIÁM KHẢO 1

GIÁM KHẢO 2

LÃNH ĐẠO KHOA